TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM
PHÒNG KHẢO THÍ & KĐCL

Mẫu In D1230

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Điểm kiểm tra quá trình

Học Kỳ 3 - Năm Học 2015-2016

Môn Thi/Nhóm **Đồ án kết cấu BTCT (CENG3205) - XD34** Số Tín Chỉ: 1

CBGD **Hồ Đức Duy (CT235)**

Ngày Thi / / Phòng Thi

In Ngày 04/08/2016

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Nhóm	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	1351022163	LÊ TUẤN	ANH	23/07/95	XD34					
2	1351020008	BÙI BẢO	CHINH	16/08/95	XD34					
3	1351020014	TÔN LONG	ĐẠI	19/09/93	XD34					*Nợ HP
4	1351020016	HỨA TRÍ	ĐẠT	16/06/94	XD34					
5	1151020071	NGUYỄN CÔNG MINH	ĐỨC	01/01/93	XD34					*Nợ HP
6	1351022183	NGUYỄN ĐÌNH	HÀO	12/05/95	XD34					
7	1351022184	LÊ VŨ	HẢO	05/10/95	XD34					
8	0951022053	BÙI NGUYỄN THANH	HOÀNG	20/12/90	XD34					*Nợ HP
9	1351020046	NGUYỄN VĂN	HUY	20/05/95	XD34					
10	1351022208	LÊ HOÀNG	KỲ	04/10/95	XD34					
11	1351022215	HUỲNH THIÊN KỲ	LINH	05/04/95	XD34					*Nợ HP
12	0951022088	TRẦN CAO	MINH	27/02/92	XD34					*Nợ HP
13	1051022212	TRƯƠNG THANH	NGỌC	07/02/92	XD34					*Nợ HP
14	1151020259	NGUYỄN TẤN	SANG	22/06/93	XD34					*Nợ HP
15	0851020235	VÕ THÀNH	TÀI	05/02/90	XD34					*Nợ HP
16	1351020102	HOÀNG TIẾN	TÂM	19/11/95	XD34					
17	1351022244	LÊ CHÍ	TÂM	27/12/95	XD34					
18	1351022245	NGUYỄN VĂN TRÍ	TÂM	14/02/94	XD34					
19	1251022168	TRƯƠNG MINH	TÂM	08/09/94	XD34					*Nợ HP
20	1351020111	VÕ TẤT	THÀNH	06/02/89	XD34					*Nợ HP
21	1351020113	ĐẶNG VĂN	THẮNG	20/09/92	XD34					
22	1351022257	TRƯƠNG THẾ	THUẬT	02/05/94	XD34					
23	1351020124	NGUYỄN THỊ	THÙY	10/03/95	XD34					*Nợ HP
24	1351022259	LÊ VĂN	TIẾN	24/02/95	XD34					
25	1151020342	LƯU TRUNG	TÍN	12/03/93	XD34					*Nợ HP
26	1251020213	ĐẶNG VĂN	TỚI	16/04/94	XD34					*Nợ HP
27	1351022262	TRẦN QUANG	TRỌNG	02/02/95	XD34					

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____

Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20__

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)